

ĐỀ CHÍNH THỨC

(Đề gồm có 3 trang)

MÃ ĐỀ : 601

Họ và tên học sinh:Số báo danh:Lớp:

Câu 1. Gió mùa đông bắc tạo nên một mùa đông lạnh ở

- A. miền Nam. B. miền Trung. C. Tây Nguyên. D. miền Bắc.

Câu 2. Phát biểu nào sau đây **không** đúng về ảnh hưởng của Biển Đông đến khí hậu nước ta?

- A. Tạo nên sự phân mùa cho khí hậu nước ta. B. Làm dịu bớt thời tiết nóng bức trong mùa hạ.
C. Mang lại lượng mưa lớn và độ ẩm cao. D. Giảm tính chất lạnh khô trong mùa đông.

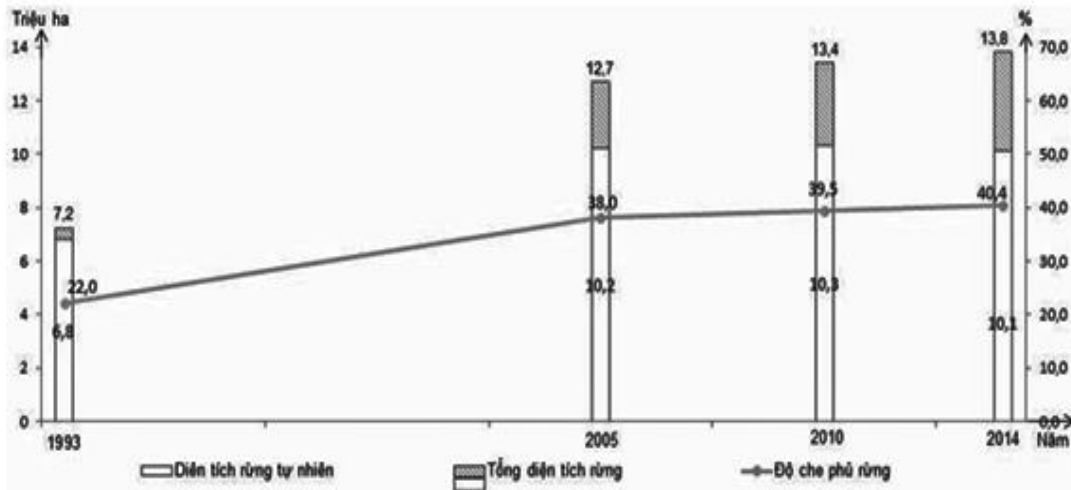
Câu 3. Quá trình chính trong sự hình thành và biến đổi địa hình nước ta là

- A. xâm thực, bồi tụ. B. bồi tụ, mài mòn.
C. bồi tụ, xói mòn. D. xói mòn, rửa trôi.

Câu 4. Quá trình bồi tụ mở rộng nhanh đồng bằng châu thổ sông của nước ta do nguyên nhân chủ yếu nào sau đây?

- A. Thềm lục địa nông và mở rộng ở hạ lưu các con sông lớn.
B. Mạng lưới sông ngòi dày đặc, núi lùi sâu vào trong đất liền.
C. Lãnh thổ mở rộng, chế độ nước sông thay đổi theo mùa.
D. xâm thực miền núi yếu, thềm lục địa nông và mở rộng.

Câu 5. Cho biểu đồ về hiện trạng rừng nước ta qua :



Biểu đồ trên thể hiện nội dung gì?

- A. Tốc độ tăng diện tích rừng và độ che phủ rừng nước ta qua các năm
B. Cơ cấu diện tích rừng nước ta qua các năm
C. Quy mô và cơ cấu diện tích rừng nước ta qua các năm
D. Diện tích rừng và độ che phủ rừng nước ta qua các năm

Câu 6. Căn cứ vào Atlas Địa lí Việt Nam trang các hệ thống Sông, cho biết sông nào sau đây **không** thuộc lưu vực hệ thống sông Cả?

- A. Long Đại. B. Ngàn Phố. C. Nậm Mô. D. Ngàn Sâu.

Câu 7. Căn cứ Atlas Địa lí Việt Nam trang Hành chính, cho biết có bao nhiêu tỉnh (thành phố) của nước ta giáp Lào?

- A. 9. B. 11. C. 12. D. 10.

Câu 8. Căn cứ vào Atlas Địa lí Việt Nam trang Hành chính, cho biết tỉnh nào sau đây nằm tiếp giáp với biên giới giữa Việt Nam - Trung Quốc?

A. Quảng Bình. B. Lào Cai. C. Sơn La. D. Thanh Hóa.

Câu 9. Nguyên nhân chủ yếu làm cho thủy sản chết hàng loạt ở vùng biển miền Trung nước ta trong năm 2016 là

- A. biến đổi khí hậu. B. thiên tai xảy ra liên tiếp
C. chất thải công nghiệp. D. đánh bắt hủy diệt.

Câu 10. Căn cứ vào Atlas Địa lí Việt Nam trang các Miền tự nhiên, cho biết đèo nào sau đây **không** thuộc miền Nam Trung Bộ và Nam Bộ?

- A. An Khê. B. Hải Vân. C. Ngang. D. Cù Mông.

Câu 11. Nước ta không có nhiều hoang mạc như các nước cùng vĩ độ ở Tây Á do nguyên nhân chủ yếu nào dưới đây?

- A. Nằm trong khu vực nội chí tuyến bán cầu Bắc.
B. Nằm trên đường di cư của các luồng sinh vật.
C. Tiếp giáp Biển Đông và lãnh thổ hẹp ngang, kéo dài.
D. Nằm ở trung tâm khu vực Đông Nam Á.

Câu 12. Căn cứ vào Atlas Địa lí Việt Nam trang Địa chất – khoáng sản, cho biết nơi nào sau đây có quặng bôxít?

- A. Trại Cau. B. Sơn Động C. Lạng Sơn. D. Sơn Dương.

Câu 13. Biển Đông có ảnh hưởng sâu sắc đến thiên nhiên phần đất liền nước ta chủ yếu do

- A. hình dạng lãnh thổ kéo dài và hẹp ngang.
B. hướng nghiêng địa hình thấp dần ra biển.
C. biển Đông là một vùng biển rộng lớn.
D. có nhiều vũng, vịnh ăn sâu vào đất liền.

Câu 14. Sông ngòi nước ta có chế độ nước theo mùa là do:

- A. sự đa dạng của hệ thống sông ngòi. B. chế độ mưa mùa.
C. hoạt động của bão. D. hoạt động của dải hội tụ nhiệt đới.

Câu 15. Căn cứ vào Atlas Địa lí Việt Nam trang Khí hậu, hãy cho biết gió mùa mùa hạ thổi vào Bắc Trung Bộ nước ta chủ yếu theo hướng nào sau đây?

- A. Tây Bắc. B. Đông Nam. C. Tây Nam D. Đông Bắc.

Câu 16. Căn cứ vào Atlas Địa lí Việt Nam trang Các nhóm và các loại đất chính, cho biết loại đất nào sau đây có diện tích lớn nhất ở Bắc Trung Bộ?

- A. Đất feralit trên đá ba dan. B. Đất phù sa sông.
C. Đất feralit trên các loại đá khác. D. Các loại đất khác và núi đá.

Câu 17. Càng vào phía Nam gió mùa Đông Bắc càng :

- A. khô nóng. B. suy yếu. C. mạnh. D. gây mưa nhiều.

Câu 18. Vị trí nước ta nằm trong vùng nội chí tuyến nên có:

- A. gió mùa Đông Bắc hoạt động ở mùa đông. B. tổng lượng mưa lớn, độ ẩm không khí cao.
C. hai lần Mặt Trời lên thiên đỉnh trong năm. D. một mùa có mưa nhiều và một mùa mưa ít.

Câu 19. Tính nhiệt đới ở miền Tây Bắc và Bắc Trung Bộ tăng dần về phía Nam **không** phải là do

- A. Tín phong Đông Bắc thổi ổn định quanh năm.
B. càng gần xích đạo nên lượng bức xạ càng tăng.
C. ảnh hưởng của gió mùa Đông Bắc bị giảm sút.
D. ảnh hưởng của gió phơn Tây Nam khô nóng.

Câu 20. Tổng diện tích rừng nước ta đang tăng dần nhưng tài nguyên rừng vẫn bị suy giảm vì

- A. chất lượng rừng chưa thể phục hồi.
B. diện tích rừng nghèo và rừng mới phục hồi là chủ yếu
C. rừng nguyên sinh hiện nay còn rất ít.
D. diện tích rừng nghèo và rừng mới phục hồi tăng lên.

Câu 21. Dựa vào Atlas Địa lí Việt Nam trang các Miền tự nhiên, cho biết dãy núi nào sau đây là ranh giới tự nhiên giữa miền Tây Bắc và Bắc Trung Bộ với miền Nam Trung Bộ và Nam Bộ?

- A. Đèo Ngang. B. Hoàng Liên Sơn. C. Bạch Mã. D. Hoàng Sơn.

Câu 22. Hiện tượng thời tiết nào sau đây xảy ra khi áp thấp Bắc Bộ khơi sâu vào đầu mùa hạ?

A. Hiệu ứng phơn ở Đồng bằng Bắc Bộ
 B. Hiệu ứng phơn ở Đông Bắc.
 C. Mưa ngâu ở Đồng bằng Bắc Bộ.
 D. Mưa phùn ở Đồng bằng Bắc Bộ.
Câu 23. Địa hình đồng bằng ven biển miền Trung thường phân chia thành ba dải là do tác động kết hợp của các nhân tố nào sau đây?

A. Đất đai, biển Đông, lượng mưa.
 B. Con người, đất đai, biển Đông.
 C. Lượng mưa, sông ngòi, sóng biển.
 D. Biển Đông, sông ngòi, con người.
Câu 24. Căn cứ vào Atlas Địa lí Việt Nam trang Khí hậu, cho biết vùng khí hậu nào sau đây **không** thuộc miền khí hậu phía Nam?

A. Tây Nguyên. B. Nam Trung Bộ. C. Nam Bộ. D. Tây Bắc Bộ.
Câu 25. Nhân tố chủ yếu nào sau đây tạo nên sự phân hoá thiên nhiên theo Bắc - Nam ở nước ta?

A. Chênh lệch về vĩ độ địa lí.
 B. Hoạt động của gió mùa.
 C. Tác động của Biển Đông.
 D. Sự phân bậc của địa hình.

Câu 26. Đặc điểm chung vùng biển nước ta là
 A. biển lớn, tương đối kín, mang tính nhiệt đới gió mùa.
 B. biển nhỏ, mở và mang tính chất nhiệt đới gió mùa
 C. biển lớn, mở rộng ra đại dương và nóng quanh năm.
 D. biển nhỏ, tương đối kín và nóng quanh năm.

Câu 27. Căn cứ vào Atlas Địa lí Việt Nam trang Khí hậu, hãy cho biết bão tập trung nhiều nhất vào tháng nào sau đây?
 A. X. B. VIII. C. IX. D. XI.

Câu 28. Cho bảng số liệu:

NHIỆT ĐỘ CỦA HÀ NỘI VÀ TP HỒ CHÍ MINH

(Đơn vị: $^{\circ}\text{C}$)

Địa điểm	Nhiệt độ trung bình tháng thấp nhất	Nhiệt độ trung bình tháng cao nhất
Hà Nội	16,4	28,9
TP. Hồ Chí Minh	25,7	28,9

Theo bảng số liệu trên, biên độ nhiệt năm của Hà Nội, thành phố Hồ Chí Minh lần lượt là
 A. $16,4^{\circ}\text{C}$ và $28,9^{\circ}\text{C}$. B. $12,5^{\circ}\text{C}$ và $3,2^{\circ}\text{C}$. C. $25,7^{\circ}\text{C}$ và $28,9^{\circ}\text{C}$. D. $5,2^{\circ}\text{C}$ và $14,5^{\circ}\text{C}$

Câu 29. Biện pháp có ý nghĩa hàng đầu để bảo vệ đa dạng sinh học của nước ta là
 A. xây dựng và mở rộng hệ thống vườn quốc gia.
 B. duy trì, phát triển diện tích và chất lượng rừng.
 C. thực hiện các dự án trồng rừng theo kế hoạch.
 D. giao đất, giao rừng, ngăn chặn du canh du cư.

Câu 30. Vùng phía Nam nước ta **không** có đai ôn đới gió mùa trên núi vì
 A. nằm gần xích đạo.
 B. không có gió mùa Đông Bắc hoạt động.
 C. không có độ cao trên 2600 m.
 D. nằm kề vùng biển rộng.

-----HẾT-----
 (Học sinh được sử dụng Atlas địa lí Việt Nam)